Kinh Phap Cu - Narada - Pham Kim Khanh - 15

Kinh Pháp Cú (Dhammapada, Anh–Việt)

Kinh Phap Cu - Narada - Pham Kim Khanh - 15

Vietnamese, with VU Times font

KINH PHÁP CÚ

DHAMMAPADA

Tác giả: Nārada Mahāthera

Người dịch: Phạm Kim Khánh, 1971

Lưu ý: Đọc với phông chữ VU Times (Viet-Pali Unicode)

15. HẠNH PHÚC - SUKHA VAGGA

Không hận thù giữa người thù hận, mạnh khỏe trong đám ươn yếu, không dục vọng giữa những người đam mê

1. Susukhaṁ vata jīvāma -verinesu averino Verinesu manussesu - viharāma averino.

2. Susukhaṁ vata jīvāma -āturesu anātura.

Āturesu manussesu - viharāma anāturā.

3. Susukhaṁ vata jīvāma -ussukesu anussukā

Ussukesu manussesu - viharāma anussukā. 1. Hạnh phúc thay, ta sống không thù hận giữa những người thù hận. Giữa những người thù hận ta sống không hận thù. 197. 2. Hạnh phúc thay, ta sống mạnh khỏe giữa những người ươn yếu. Giữa những người ốm đau ta được sống khỏe mạnh. 198.

3. Hạnh phúc thay, ta sống không khao khát (dục vọng) giữa những người khao khát. Giữa những người khát khao ta sống không khao khát. 199.

Tích chuyện

Để giảng hòa một cuộc tranh chấp giữa hai tiểu bang đang giành nhau nước dưới con sông làm ranh giới, Đức Phật dạy không nên thù hận.

Chú thích

1.- Khỏe mạnh - nghĩa là không còn mang các chứng bệnh của dục vọng.

Hãy tiêu trừ chướng ngại

4.
Susukhaṁ vata jīvāma - yesaṁ no natthi kiñcanaṁ Pītibhakkhā bhavissāma - devā ābhassarā yathā.
4.
Hạnh phúc thay, Như Lai sống không bị chướng ngại 1 .

Dưỡng nuôi phỉ lạc, Như Lai lúc nào cũng như các vị Trời ở cảnh
Quang Âm Thiên. 200.
Tích chuyện

Ngày kia Đức Phật vào thôn xóm trì bình. Do sự can thiệp khuấy phá của Ma Vương, hôm ấy Đức Phật không có gì để ngọ trai. Ma Vương bạch hỏi Ngài có nghe đói bụng không? Đức Phật giải thích thái độ tinh thần của người đã thoát ra khỏi mọi chướng ngại.

Chú thích

1.- Chướng ngại - kiñcana , là những trở ngại cho sự tiến bộ tinh thần như Tham, Sân, Si.

Chiến thắng nuôi dưỡng hận thù

5. Jayaṁ veraṁ pasavati -dukkhaṁ seti parājito Upasanto sukhaṁ seti hitvā jayaparājayaṁ. 5. Chiến thắng nuôi dưỡng hận thù. Kẻ chiến bại sống đau khổ. Hạnh phúc thay, người sống an tịnh, dứt khoát từ bỏ mọi thắng bại. 201.

Tích chuyện

Một ông vua lấy làm âu sầu vì đã bị bại trận ba lần. Đức Phật luận về hậu quả không hay của cả người thắng lẫn kẻ bại.

Tham ái là lửa

6.
Natthi rāgasamo aggi - natthi dosasamo kali Natthi khandhasamā dukkhā - natthi santiparaṁ sukhaṁ.
6.
Không có lửa nào như tham ái. Không có tội ác nào như thân ngũ uẩn.
Không có phước báu nào như Tịch Tịnh (Niết-bàn). 202.
Tích chuyện

Nhơn dịp lễ thành hôn cho người con trẻ tuổi, gia đình nọ thỉnh Đức Phật và chư Tăng về nhà để cúng dường. Trong lúc thấy cô dâu đang lăng xăng lui tới thì chú rể sanh lòng tham dục. Đức Phật nhận thấy ý tưởng xấu ấy nên dạy những lời trên.

Bụng đói là phiền não quan trọng

7. Jighachā paramā rogā - saṁkhārā paramā dukhā Etaṁ ñatvā yathābhūtaṁ - nibbānaṁ paramaṁ sukkhaṁ. 7. Đói bụng 1 là chứng bệnh tối trọng. Thân ngũ uẩn 2 là cơn bệnh trầm kha. Rõ biết như thực điều ấy, (bạc thiện trí chứng ngộ) Niết-bàn, phước báu tối thượng. 203.

Tích chuyện

Một nông dân nghèo đến nghe Đức Phật thuyết Pháp trong lúc bụng đói. Trước khi bắt đầu thời Pháp Đức Phật gọi người dọn cơm cho anh nông dân ăn. Vài vị Tỳ-khưu không

hiểu tại sao, tỏ vẻ không hoan hỉ. Nhơn cơ hội, Đức Phật giảng những lời trên.

Chú thích

1.- Đói bụng - thông thường, mỗi khi đau ốm người ta dùng một vị thuốc thích hợp làm cho bệnh thuyên giảm và chấm dứt. Nhưng cái đói thì không bao giờ dứt. Hằng ngày, và như vậy suốt đời, hễ ăn no rồi lại đói.

2.- Thân ngũ uẩn - Saṁkhāra , thường được dịch là hành, ở đây được dùng trong nghĩa khandha là uẩn, tức năm uẩn hay năm nhóm cấu thành chúng sanh. Ngũ uẩn là Sắc (rūpa), Thọ (vedanā), Tưởng (saññā), Hành (saṁkhārā), và Thức (viññāna).

Cái được gọi chúng sanh là sự kết hợp của năm thành phần, hay nhóm, ấy. Cả hai danh từ saṁkhārā và khandha đều được dùng để chỉ năm uẩn hữu vi ấy. Ngoài hai tâm sở thọ (vedanā) và tưởng (saññā), năm mươi tâm sở còn lại gọi chung là hành (Saṁkhārā), trong ngũ uẩn.

Sức khỏe là vàng

8. Ārogyaparamā lābhā - santuṭṭhī paramaṁ dhannaṁ Vissāsaparamā ñātī nibbānaṁ pramaṁ sukhaṁ. 8. Sức khỏe là lợi ích cao thượng nhứt. Tri túc là sự nghiệp vĩ đại nhứt. Người thành tín 1 là họ hành thân thuộc nhứt. Niết-bàn là quả phúc tối thượng. 204.

Tích chuyện

Ông vua kia, vì ăn uống quá độ nên thường đau ốm. Về sau, nghe lời Đức Phật khuyên dạy, vua sống chừng mực và được khỏe mạnh. Khi vua đến hầu Phật và bạch cho Đức Phật biết như thế, Đức Phật dạy bốn nguyên nhân tạo phúc như trên.

Chú thích

1.- Người thành tín - dầu có bà con thân thuộc hay không.

Hạnh phúc thay, người nếm hương vị của chơn lý

9. Pavivekarasaṁ pītvā - rasaṁ upasamassa ca Niddaro hoti nippāpo dhammapītirasaṁ pibaṁ. 9. Đã nếm được hương vị của đời sống ẩn dật và tịch tịnh, người ấy thoát khỏi lo âu và ô nhiễm, đượm nhuần hương vị phỉ lạc của Giáo Pháp. 205.

Tích chuyện

Được nghe Đức Phật sắp nhập Niết-bàn, một thầy Tỳ-khưu rút vào nơi vắng vẻ ẩn dật để hành thiền, thay vì cùng các vị khác đến đảnh lễ Đức Phật. Khi được hỏi đến, thầy bạch rằng thầy cố gắng thành đạt đạo quả A-La-Hán trước khi Đức Phật nhập diệt. Do đó Đức Phật dạy những lời trên.

Chú thích

1.- Tịch tịnh - Upasama , hạnh phúc Niết-bàn, phát sanh do sự dập tắt mọi dục vọng.

Phước báu thay, được diện kiến bậc thánh nhơn đáng buồn thay, kết hợp với người cuồng dại hãy kết hợp với bậc thiện trí

10. Sādhu dassanam ariyānaṁ - sannivāso sadā sukhā Adassanena bālānaṁ - niccam eva sukhī siyā.

11. Bālasaṅgatacārī hi -dīgham addhāna socati

Dukkho bālehi saṁvāso - amitten' eva sabbadā.

Dhīro ca sukhasaṁvāso - ñātīnaṁ' va samāgamo.

12. Tasmā hi:

Dhīrañ ca paññañ ca bahussutañ ca - dhorayhasīlaṁ vatavantam āriyaṁ

Taṁ tādisaṁ sappurisaṁ sumedhaṁ - bhajetha nakkhattapathaṁ' va candimā. 10. Được thấy bậc Thánh Nhơn là quý: Sống với bậc Thánh Nhơn bao giờ cũng được hạnh phúc. Không thấy người cuồng dại, ta có thể an vui lâu dài. 206. 11. Đúng vậy, người sống chung với kẻ cuồng dại phải chịu sầu muộn lâu dài. Kết hợp với người điên cũng đau khổ như sống với kẻ thù. Hạnh phúc thay, kết hợp với bậc thiện trí, không khác nào gặp lại thân bằng quyến thuộc. 207.

12. Do đó:

Với người thông minh, trí tuệ 1 , bậc thông suốt 2 , có chịu đựng 3 , giới hạnh trang nghiêm 4 , và bậc Thánh nhơn với hạng người giới hạnh và trí thức như thế, ta nên kết hợp như mặt trăng (đi theo) con đường đầy sao sáng. 208.

Tích chuyện

Một lần nọ Đức Phật lâm bệnh, Sakka (Trời Đế-Thích), vua của các vị Trời, biến ra hình người đến hầu và săn sóc Ngài. Các vị Tỳ-khưu lấy làm ngạc nhiên trước cử chỉ gương mẫu của vua Trời Đế-Thích. Lúc ấy Đức Phật thốt ra những lời trên.

Chú thích

1.- Trí tuệ - Paññaṁ , người có đủ tri kiến tại thế và siêu thế. (Bản chú giải).

2.- Bậc thông suốt - Bahussutaṁ , người có học và đã chứng ngộ (Bản chú giải).

3.- Có chịu đựng - Dhorayhasīlaṁ , dấn thân vào việc mang cái ách (dẫn đến Niết-bàn) (Bản chú giải).

4. Giới hạnh trang nghiêm - Vatavantaṁ , đầy đủ giới đức và đạo hạnh của bậc xuất gia (Dhutaṅga).

5.- Thánh Nhơn - Ariya , người đã tận diệt mọi dục vọng.

-ooOoo-

Đầu trang | Mục lục | 01 | 02
| 03 | 04 | 05
| 06 | 07 | 08

| 09 | 10 |
11 | 12 | 13
| 14 | 15 | 16
| 17 | | 18 | 19
| 20 | 21 | 22
| 23 | 24 | 25
| 26

Các bản kinh Pháp Cú khác

Chân thành cám ơn Tỳ kheo Minh Tịnh, Tỳ kheo Thiện Minh, và Bác Phạm Kim Khánh

đã gửi tặng bản vi tính và các tư liệu cần thiết để thực hiện ấn bản Internet này (Bình Anson, 01-2004).

[Trở về trang Thư Mục]

last updated: 08-01-2004

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.